TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
-------***-------
Bản án số: 10/2022/HSST
Ngày 24 tháng 01 năm 2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
----------***----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ pH toà: Ông **Bùi Văn T**.
- Các hội thẩm nhân dân:- Ông **Đàm Trọng Tùng A**
- Bà **Lê Thị O.**
- Thư ký ghi biên bản pH toà: Bà **Nguyễn Thị H** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K: Ông **Nguyễn Hữu T A** - KSV.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện K mở pH toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 01/2022/HSST ngày 04/01/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/HSST-QĐ ngày 10/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc V,sinh ngày 23/4/2003; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở:thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1962 và Con bà: Lưu Thị L, sinh năm: 1971; Anh chị em ruột: có 02 người, bị can là con thứ hai.Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/9/2021 đến 14/01/2022. Hiện bị caó đang tại ngoại (bị cáo có mặt tại pH toà).

Bị hại: Anh Bùi Quang H, sinh năm 1992
Đại diện cho bị hại: Ông Bùi Quang H1, sinh năm 1971 (có mặt)
Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1972 (vắng mặt)
Chị Trần Thị G, sinh năm 1994 (vắng mặt)
Đều trú tại: Thị tứ P, xã P, huyện K, tỉnh H.
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1.Bà Trần Thị H, sinh năm 1980
2.Anh Đàm Anh T, sinh năm 2003
Đều trú tại:Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh H

(đều vắng mặt)

Người làm chứng:

1.Anh Lê Văn L, sinh năm 2002

2.Chị Bá Thị H, sinh năm 1996

Đều trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh H.

3.Bà Đào Thị C, sinh năm 1960

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh H

4.Anh Đỗ Văn Soi, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ dân phố 5, đường P, phường M, quận N, thành phố H.

5.Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh H.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2021, Đàm Anh T, sinh ngày: 02/11/2003, ở thôn H, xã T, huyện V, tỉnh H tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số: 89L1-149.11, dung tích xi lanh 100 cm^3 của mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980 ở thôn H, xã T, huyện V rồi điều khiển xe chở bạn là Nguyễn Quốc V, sinh ngày: 23/4/2003 ở thôn Đ, xã Đ, huyện K đến nhà bạn là Lê Văn L, sinh năm: 2002 ở thôn N, xã Đ, huyện K để chơi. Khi đang ngồi chơi tại nhà L thì Việt bảo T đưa chìa khóa xe mô tô để đi mua nước, sau đó Việt giữ luôn chìa khóa xe mô tô. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi từ nhà L quay về nhà thì Việt bảo T giao xe mô tô, biển số: 89L1-149.11cho mình điều khiển để chở T. Mặc dù, Việt không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng do trước đây Việt có nói chuyện với T về việc Việt đã có giấy phép lái xe mô tô nên T đã tin tưởng giao xe mô tô, biển số: 89L1-149.11 cho Việt điều khiển để chở T. Khi đang đi trên đường ĐH 56 là đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã T, huyện K theo hướng từ xã Đ về đường ĐT378 thuộc địa phận xã Đông Kết, do Việt điều khiển xe mô tô biển số: 89L1-149.11 đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của Việt nên phần đầu xe mô tô do Việt điều khiển đã đâm vào xe mô tô 89E1- 478.36 do anh Bùi Quang H, sinh năm: 1992 ở thị tứ P, xã P, huyện K điều khiển đi ngược chiều làm hai xe đổ ngã ra đường. Hậu quả, anh H bị thương nặng được cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nối, thị xã Mỹ Hào tỉnh H, cùng ngày anh H đã tử vong tại Bệnh viện, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi Bùi Quang H.

Khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường ĐH56thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện K. Đoạn đường này cong cua, được trải bê tông, có chiều

rộng mặt đường là 7,5m. Trên mặt đường có hai chiều đường xe chạy, một chiều hướng đi xã Đ, một chiều hướng đi đường ĐT378. Thống nhất chọn chiều đi từ đường ĐT378 về xã Đ là chiều đi bên phải. Tiếp giáp mép đường phải là lề đường phải, tiếp giáp lề đường phải là cống thoát nước, sau đó tiếp giáp kho nhà ông Thắng, kho nhà bà Hiền, kho nhà anh Kiên, cửa hàng sửa chữa xe máy TH Nguyên. Lấy mép đường pH làm chuẩn, chọn cột điện số 2.11/TBA T - Điện L K làm điểm mốc.

Soát xét hiện trường, phát hiện thấy có dấu vết mài miết hằn đen mặt đường, có kích thước (3,2x0,03)m; gọi là dấu vết số 01. Dấu vết 01 có chiều phát triển từ hướng đường ĐT378 về xã Đ. Đo vuông góc đầu vết số 01 vào mép đường pH là 3,05m. Đo vuông góc cuối vết số 01 vào mép đường pH là 3,2m. Đo từ cuối vết số 01 xuôi về hướng xã Đ 2,8m vàđo vuông góc vào mép đường pH là 3,4m là tâm đám máu loang mặt đường, có kích thước (0,8x0,6)m; gọi là dấu vết số 02. Đo từ tâm dấu vết số 02 ra mép đường phải là 0,2m. Đo từ cuối vết số 01 xuôi về hướng xã Đ 3,5m vàđo vuông góc vào mép đường pH 1,4m là trục bán h sau xe mô tô 89E1 - 478.36; xe mô tô nằm nghiêng sang phải, đầu xe hướng về xãĐ và chéo sang mép đường trái; đuôi xe mô tô hướng về đường ĐT378 và chéo sang mép đường phải. Đo từ trục sau xe mô tô 89E1 - 478.36 vào mép đường phải là 1,8m. Đo từ trục trước xe mô tô 89E1 - 478.36 vào mép đường pH là 3,25m. Đo từđầu vết số 01 xuôi vềđường ĐT378 15,5m làđầu đám cà xước mặt đường, có kích thước (6,4x0,8)m; gọi là dấu vết số 03. Dấu vết số 03 có chiều phát triển từ hướng xã Đ về đường ĐT378 và chếch chéo vào mép đường pH. Dấu vết số 03 có hình cánh cung, điểm rộng nhất của cánh cung có chiều rộng là 1,1m. Đo từ dấu vết số 03 vào mép đường phải là 3,05m. Cuối vết số 03 trùng với mép đường phải. Đo từ cuối vết số 03 ra mép đường trái 1,1m vàđo vuông góc theo hướng đường ĐT378 0,35m là má lốp bên trái bánh sau (bên trái người điều khiển) xe mô tô 89L1 - 149.11; xe mô tô dựng đứng, đuôi xe hướng sang mép đường trái, đầu xe hướng về mép đường phải. Má lốp bên trái bánh trước (bên trái người điều khiển) xe mô tô 89L1 - 149.11 trùng với mép đường phải. Đo từ má lốp bên trái bánh sau (bên trái người điều khiển) xe mô tô 89L1 - 149.11 vào mép đường pH là 1,1m. Đo từ đầu vết số 01 vào mép đường phải 4,8m vàđo vuông góc xuôi hướng xãĐ 0,45m là chân cột điện số 2.11/TBA T - Điện L K là điểm mốc. Ngoài những dấu vết, phương tiện đã được mô tả nêu trên, không phát hiện dấu vết, phương tiện nào khác..

- Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 89E1 - 478.36, xác định:

+ Gương chiếu hậu bên phải, bên trái bị L tác động làm vỡ, bật rời cả hai gáo gương ra khỏi thân xe.

+ Đầu tay nắm phía trước bên phải người điều khiển có vết cọ sát, sạt nhựa, kích thước (0,01x0,015)m.

+ Cánh yếm chắn gió phía trước bên trái người điều khiển bị L tác động làm gẫy lẫy, vỡ nhựa, bật rời khỏi thân xe, kích thước (0,4x0,3)m.

+ Bàn để chân phía trước bên trái người điều khiển bị L tác động làm nứt vỡ nhựa, kích thước (0,45x0,1)m; dấu vết này bị L tác động làm đẩy bàn để chân này từ trên xuống dưới so với vị trí ban đầu..

- Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 89L1 - 149.11, xác định:

+ Ốp nhựa bảo vệ mặt đồng hồ công tơ mét bị L tác động làm nứt vỡ, kích thước (0,1x0,15)m.

+ Cụm đèn pha phía trước bị L tác động làm bật rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Đèn xi nhan phía trước bên trái (bên trái người điều khiển) vàốp nhựa bảo vệđèn xi nhan này bị L tác động làm nứt vỡ nhựa, vỡ bóng đèn, kích thước (0,15x0,12)m.

+ Cánh yếm chắn gió phía trước bên trái (bên trái người điều khiển) có vết mài miết, sạt nhựa, chiều phát triển từ trước về sau, kích thước (0,45x0,12)m; trên bề mặt dấu vết này có dính chất màu đen, dạng sơn.

+ Ống giảm sóc phía trước bên trái (bên trái người điều khiển) có vết sạt kim loại, chiều phát triển từ trước về sau, kích thước (0,1x0,03)m; trên bề mặt dấu vết này có dính chất màu đen, dạng sơn.

+ Đầu chắn bùn phía trước có vết sạt nhựa, kích thước (0,04x0,01)m; trên bề mặt dấu vết này có dính chất màu đen, dạng sơn.

+ Bánh xe phía trước bị L tác động làm nổ lốp.

+ Má lốp bên trái bánh trước (bên trái người điều khiển) có vết mài miết, sát rách cao su, kích thước (0,15x0,04)m; điểm gần nhất của dấu vết này cách chân van 0,2m tính theo chiều ngược chiều kim đồng hồ.

+ Cần để chân phía trước bên trái người điều khiển bị L tác động làm rách cao su, trơ lõi kim loại, kích thước (0,04x0,02)m.

+ Ốp nhựa bảo vệ sườn phía sau bên trái người điều khiển có vết sạt nhựa, chiều phát triển từ trước về sau, kích thước (0,35x0,05)m; trên bề mặt dấu vết này có dính chất màu đen, dạng sơn.

+ Dây tay phanh phía trước bị đứt..

- Kết quả khám nghiệm tử thi xác định:

Chiều dài tử thi 1,68m, thể tạng trung bình; đang trong giai đoạn lạnh xác. Quần áo mặc ngoài đã được thay mới.

+ Vùng đầu, mặt, cổ: Vùng trán, mắt hai bên nằm trên đường giữa, cách chân tóc trán 2,5cm có đám sưng nề bầm tụ máu trên diện kích thước (12x21)cm; trên đám này, tại vị trí sát đầu trong cung lông mày bên trái, cách chân tóc trán 06cm có vết rách da nằm ngang kích thước (03x0,3)cm, đãđược khâu bằng 04 mũi chỉ. Kiểm tra thấy gãy phức tạp xương trán, xương sống mũi trên diện kích thước (14x24)cm. Hai mắt nhắm, mắt bên trái tụ máu, kết mạc mắt hai bên sung huyết, đồng tử hai bên giãn tối đa. Hai lỗ

mũi có máu. Tai bên trái có máu. Kiểm tra thấy gãy xương hàm trên qua khe răng số 01 bên trái. Vùng cổ không phát hiện thấy tổn thương.

+ Vùng ngực, bụng: Vùng ngực bên trái cách đường giữa 04cm, cách xương đòn 22cm có đám sây sát da bầm tụ máu, kích thước (07x08)cm. Vùng bụng bên trái cách đường giữa 07cm, cách màu chậu trái 05cm, có đám sây sát da bầm tụ máu, kích thước (04x05)cm. Kiểm tra hệ thống xương lồng ngực vững. Vùng thắt lưng bên trái cách đường giữa 07cm, cách mào chậu bên trái 03cm cóđám sây sát da bầm tụ máu, kích thước (03x05)cm. Kiểm tra khung chậu hai bên vững.

+ Hai tay: Vùng khuỷu tay trái cóđám sây sát da bầm tụ máu, kích thước (10x09)cm. Vùng cổ tay trái cóđám sây sát da bầm tụ máu, kích thước (02x05)cm. Kiểm tra hệ thống xương hai tay vững.

+ Hai chân: Vùng gối trái có đám sây sát da, bầm tụ máu, kích thước (10x11)cm. Mặt trong gối pH có đám sây sát da bầm tụ máu, kích thước (02x03)cm. Mu bàn chân trái, sát đốt 01, ngón 04, 05 cóđám sây sát rách da, kích thước (03x05)cm. Kiểm tra hệ thống xương hai chân vững.

+ Mổ vết thương vùng trán thấy tổ chức dưới da, cơ vùng trán bầm tụ máu, xương hộp sọ vỡ phức tạp trên diện kích thước (12x22)cm, máu và dịch não tủy chảy nhiều qua đường vỡ..

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 151/GĐPY-PC09, ngày 15/8/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh H kết luận nguyên nhân chết của anh Bùi Quang H: "*Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ*"..

Ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành kiểm tra chất kích thích gây nghiện và nồng độ cồn đối với Nguyễn Quốc V. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Việt là 0,00mg/L.

Ngày 08/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành rà soát và phát hiện tại nhà Đỗ Trọng N, sinh năm: 1977 ở thôn T, xã T, huyện K có lắp đặt camera, qua điều tra xác định camera có ghi lại diễn biến sự việc tại thời điểm vụ tai nạn giao thông xảy ra. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành trích xuất và thu thập dữ liệu điện tử là đoạn video ghi lại tại thời điểm vụ tai nạn giao thông xảy ra từ camera của nhà anh Nguyên. Ngày 16/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu Viện khoa học kỹ thuật hình sự giám định đối với đoạn video nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 7055/C09-P66 ngày 22/9/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp Video mẫu cần giám định.

Trong quá trình điều tra, ngày 08/9/2021, bị can Nguyễn Quốc V đã đến gặp và bồi thường cho gia đình anh Bùi Quang H số tiền là 200.000.000 đồng, trong đó bao gồm cả tiền sửa chữa đối với xe mô tô 89E1 - 478.36 bị hư hỏng.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ T độ ăn năm hối cải và xin được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo.

Đại diện cho gia đình người bị hại anh Bùi Quang H là ông Bùi Quang H1 có mặt khai nhận tại giai đoạn điều tra gia đình ông đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo và gia đình bị cáo, về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nênông không đề nghị bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự ông đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2Điều 260; điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 03 (ba)tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách tính từ 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Tc hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc V.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong, không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 89E1 - 478.36, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Bùi Quang H1, sinh năm 1971, trú tại thị tứ P, xã P, huyện K, tỉnh H. Ngày 08/8/2021, anh Bùi Quang H đã tự ý lấy chiếc xe mô tô trên đi thì xảy ra tai nạn giao thông, Ông Bùi Quang H1 có đơn xin nên phương tiện nêu trên để sửa chữa, sử dụng và không có đề nghị gì đối với phương tiện bị hư hỏng nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Bùi Quang H1 nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Xe mô tô biển số 89L1 - 149.11 xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H (là mẹ của anh Đàm Anh T), sinh năm: 1980 ở thôn H, xã T, huyện V. Ngày 08/8/2021, anh Đàm Anh T tự ý lấy chiếc xe mô tô biển số 89L1 - 149.11để đi, chị H không biết T lấy xe mô tô trên để đi, nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Nguyễn Thị H nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với anh Đàm Anh T, cơ quan điều tra Công an huyện K xác định: Thời gian trước đó, bị cáo Nguyễn Quốc V nói với anh T là bị cáo đã có giấy phép lái xe mô tô nên đã đồng ý cho Việt điều khiển chiếc xe mô tô tô biển số 89L1 - 149.11để đi thì xảy ra tai nạn, giao thông. Do vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không có căn cứ để xem xét xử L đối với anh Đàm Anh T nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại pH toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Tc hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay có mặt đại diện cho người bị hại là ông Bùi Quang H1 có mặt, về việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét giải quyết, về trách nhiệm hình sự ông đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện cơ giới đường bộ, kết luận giám định tử thi. Trên cơ sở đó, có đầy đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/8/2021, Nguyễn Quốc V, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số: 89L1-149.11, dung tích xi lanh 100 cm^3 chở Đàm Anh T ngồi phía sau đi theo hướng từ xã Đ về xã Đông Kết, huyện K. Khi Việt đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã T do đi không đúng phần đường quy định nên phần đầu xe mô tô do Việt điều khiển đã đâm vào xe mô tô, biển số 89E1- 478.36 do anh Bùi Quang H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, anh H bị thương nặng được cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nối, thị xã Mỹ Hào tỉnh H, cùng ngày anh H đã tử vong tại Bệnh viện.

Hành vi của Nguyễn Quốc V điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe là vi phạm theo quy định theo tại Khoản 9 Điều 8 và hành vi đi không đúng phần đường được quy định tại khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chếtmột người,nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố đối với Nguyễn Quốc V theo tội danh và điều luật nêu trong bản cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàntrật tự công cộng, đặc biệt trong tình hình hiện nay mức độ tham gia giao thông đông đúc và các vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày càng tăng, ý thức tham gia giao thông của một bộ

phận không nhỏ người tham gia giao thông còn thiếu ý tức tôn trong luật giao thông. Chính vì ý thức tham gia giao thông của bị cáo thiếu ý thức nên đã gây ra hậu quả nghiêm trọng tước đi sinh mạng của anh Bùi Quang H, gây ra đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình của người bị hại. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tâm L hoang mang cho mọi người khi tham gia giao thông, chính vì vậy cần phải xử thật nghiêm buộc bị cáo phiên chấp hành một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe phòng ngừa, đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, làm bài học giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành luật giao thông đường bộ của mọi người khi tham gia giao thông, góp phần giảm thiểu tình trạng tai nạn giao thông.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ T độ ăn năn, hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn người bị hại bị chết, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại khắc phục hậu quả đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng.

Đại diện cho người bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và quyết định hình phạt phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù giam mà áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và buộc bị cáo phải chịu một thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo được mục đích, tác dụng của hình phạt và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung:Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Nguyễn Quốc V.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường dân sự đã được thực hiện xong người đại diện cho người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không phải giải quyết.

Đối với anh Đàm Anh T, cơ quan điều tra Công an huyện K xác định: Thời gian trước đó, bị cáo Nguyễn Quốc V nói với anh T là bị cáo đã có giấy phép lái xe mô tô nên đã đồng ý cho Việt điều khiển chiếc xe mô tô tô biển số 89L1 - 149.11để đi thì xảy ra tai nạn, giao thông. Do vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không có căn cứ để

xem xét xử L đối với anh Đàm Anh T nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 89E1 - 478.36, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Bùi Quang H1, sinh năm 1971, trú tại thị tứ P, xã P, huyện K, tỉnh H. Ngày 08/8/2021, anh Bùi Quang H đã tự ý lấy chiếc xe mô tô trên đi thì xảy ra tai nạn giao thông, Ông Bùi Quang H1 có đơn xin nên phương tiện nêu trên để sửa chữa, sử dụng và không có đề nghị gì đối với phương tiện bị hư hỏng nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Bùi Quang H1 nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Xe mô tô biển số 89L1 - 149.11 xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H (là mẹ của anh Đàm Anh T), sinh năm: 1980 ở thôn H, xã T, huyện V. Ngày 08/8/2021, anh Đàm Anh T tự ý lấy chiếc xe mô tô biển số 89L1 - 149.11để đi, chị H không biết T lấy xe mô tô trên để đi, nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Nguyễn Thị H nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo pH chịu án hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a, Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên bố:Bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc V 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/01/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách và chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Tc hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng với bị cáo Nguyễn Quốc V.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc V pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, có mặt người đại diện cho bị hại là ông Bùi Quang H1, vắng mặt người địa diện cho bị hại là bà Đỗ Thị N, bà Trần Thị G vắng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H, anh Đàm Anh T vắng mặt. Báo cho bị cáo, người đại diện cho bị hại là ông Bùi Quang H1 có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân xã nơi người vắng măt cư trú./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :- Phòng KTNV-THA,Tòa án tỉnh HY.
- VKSND H K.
- CA huyện K.
- Bị cáo.
- Người đại diện chobị hại.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- UBNDxã Đ
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn T